

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế cập nhật, khai thác và quản lý
Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin các ngành, lĩnh vực
dựa trên nền hệ thống thông tin địa lý (GIS) tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính
phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin các ngành, lĩnh vực dựa trên nền hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ quản lý nhà nước tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, TTTH, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Tiến Đông

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin các ngành, lĩnh vực dựa trên nền hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ quản lý nhà nước tỉnh Gia Lai

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND tỉnh Gia Lai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc cập nhật, khai thác, quản lý và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) thông tin các ngành, lĩnh vực dựa trên nền hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ quản lý nhà nước tỉnh Gia Lai (gọi tắt là: Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS).

2. Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, cập nhật và khai thác Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS.

Điều 2. Nội dung, cấu trúc của Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS

Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS bao gồm các thành phần cơ bản sau đây:

1. Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trong quản lý cơ sở dữ liệu và phần mềm phục vụ công tác quản lý cơ sở dữ liệu thông tin các ngành, lĩnh vực dựa trên nền hệ thống thông tin địa lý phục vụ quản lý nhà nước tỉnh Gia Lai bao gồm tập hợp thiết bị tính toán (máy chủ, máy trạm), thiết bị kết nối mạng, thiết bị (hoặc phần mềm) an ninh an toàn mạng và cơ sở dữ liệu, thiết bị phụ trợ, mạng nội bộ, mạng diện rộng.

2. Hệ thống phần mềm để vận hành, quản lý, khai thác Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS bao gồm: Hệ điều hành, hệ quản trị cơ sở dữ liệu, phần mềm ứng dụng và các phần mềm hỗ trợ khác.

3. Cơ sở dữ liệu thông tin các ngành, lĩnh vực dựa trên nền Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS gồm:

- Cơ sở dữ liệu bản đồ nền của tỉnh.
- Cơ sở dữ liệu bản đồ ngành Y tế.
- Cơ sở dữ liệu bản đồ ngành Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ sở dữ liệu bản đồ ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Cơ sở dữ liệu bản đồ ngành Xây dựng.

- Cơ sở dữ liệu bản đồ ngành Công thương.
- Cơ sở dữ liệu bản đồ ngành Giao thông vận tải.
- Cơ sở dữ liệu bản đồ ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Cơ sở dữ liệu bản đồ ngành Thông tin và Truyền thông.
- Cơ sở dữ liệu bản đồ quy hoạch chung thành phố Pleiku.
- Cơ sở dữ liệu bản đồ quy hoạch chi tiết các phân khu của thành phố Pleiku.
- Cơ sở dữ liệu bản đồ quy hoạch địa chính của thành phố Pleiku.
- Cơ sở dữ liệu bản đồ giá đất, thửa đất của thành phố Pleiku.
- Các cơ sở dữ liệu khác được bổ sung theo yêu cầu phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, xây dựng đô thị thông minh, thực hiện chuyển đổi số.

4. Nội dung, cấu trúc và kiểu cơ sở dữ liệu thông tin các ngành, lĩnh vực dựa trên nền hệ thống thông tin địa lý phục vụ quản lý nhà nước được căn cứ vào các quy định hiện hành.

Điều 3. Địa chỉ truy cập và tài khoản sử dụng

1. Địa chỉ truy cập Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS: <https://gis.gialai.gov.vn>.
2. Tài khoản sử dụng: Tài khoản sử dụng được chia thành 03 nhóm sau:
 - a) Nhóm Quản trị hệ thống: Là những người dùng hệ thống có nhiệm vụ vận hành hệ thống thông suốt, cách thức vận hành được quy định chi tiết tại Điều 6 Quy chế này.
 - b) Nhóm Quản lý thông tin: Là những người dùng hệ thống có nhiệm vụ cập nhật dữ liệu biến động đã được các cơ quan phê duyệt ban hành. Nội dung và thời hạn cập nhật quy định tại Điều 7 Quy chế này.
 - c) Nhóm đối tượng khai thác: Là nhóm người dùng có hoặc không có tài khoản hệ thống, được phân quyền theo phạm vi khai thác các thông tin trên hệ thống. Nội dung chi tiết quy định tại Điều 8 Quy chế này.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động

Việc cập nhật và khai thác thông tin của Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS phải tuân thủ theo các nguyên tắc sau đây:

1. Thông tin cung cấp tại Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS phải đầy đủ, chính xác, có căn cứ pháp lý; tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin trên Internet.
2. Dữ liệu phải được cập nhật liên tục, định kỳ đảm bảo tính thời sự; được lưu trữ, chiết xuất, bảo quản khoa học, đáp ứng yêu cầu sử dụng lâu dài, thuận tiện.
3. Dữ liệu được công bố, công khai và được quyền tiếp cận theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin trừ các thông tin, dữ liệu thuộc về bí mật nhà nước và hạn chế sử dụng.
4. Việc trích dẫn, sử dụng thông tin trên Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS phải ghi

rõ nguồn thông tin.

5. Phục vụ công tác quản lý nhà nước, đẩy mạnh chuyển đổi số và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Chương II

VẬN HÀNH, CẬP NHẬT, KHAI THÁC VÀ QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU VÀ PHẦN MỀM QUẢN LÝ HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU THÔNG TIN CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC DỰA TRÊN NỀN HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐỊA LÝ TỈNH GIA LAI

Điều 5. Vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin các ngành, lĩnh vực dựa trên nền hệ thống thông tin địa lý tỉnh Gia Lai

Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS được vận hành theo mô hình như sau:

1. Cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin các ngành, lĩnh vực dựa trên nền hệ thống thông tin địa lý cài đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Gia Lai.

2. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố truy cập vào hệ thống thông tin địa lý GIS thông qua mạng Internet/WAN để khai thác, cập nhật thông tin cho hệ thống.

3. Tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng thông tin tra cứu thông qua địa chỉ: <https://gis.gialai.gov.vn>.

Điều 6. Trách nhiệm Quản trị hệ thống

1. Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai thuộc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, thực hiện chức năng Quản trị hệ thống; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức vận hành hệ thống đảm bảo ổn định thường xuyên, liên tục, đảm bảo an ninh hệ thống, an toàn dữ liệu, đảm bảo hệ thống máy chủ, đường truyền được vận hành ổn định, thông suốt, đảm bảo an ninh an toàn mức vật lý đối với Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS.

2. Nội dung công việc vận hành hệ thống gồm: Quản lý hệ thống máy chủ; Quản trị hệ thống (cấu hình, phân quyền, truy cập); sao lưu bảo quản dữ liệu theo quy định hiện hành.

3. Trong trường hợp vận hành Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS có xảy ra sự cố, quản trị hệ thống có trách nhiệm tổ chức khắc phục và thông báo với các đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan biết để phối hợp xử lý.

Điều 7. Trách nhiệm cập nhật và thời hạn cung cấp dữ liệu cho Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS

1. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã thành phố chịu trách nhiệm cập nhật dữ liệu bao gồm thuộc tính và hồ sơ dạng file .xls, hồ sơ dạng file .pdf cho Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS, cụ thể:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố: Cập nhật thông tin, dữ liệu bản đồ nền địa lý khi có thay đổi.

- b) Sở Y tế: Biên tập, cập nhật thông tin và dữ liệu của bản đồ ngành Y tế.
- c) Sở Giáo dục và Đào tạo: Biên tập, cập nhật thông tin và dữ liệu của bản đồ ngành Giáo dục và Đào tạo.
- d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Biên tập, cập nhật thông tin và dữ liệu của bản đồ ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- đ) Sở Xây dựng: Biên tập, cập nhật thông tin và dữ liệu của bản đồ ngành Xây dựng.
- e) Sở Công Thương: Biên tập, cập nhật thông tin và dữ liệu của bản đồ ngành Công Thương.
- g) Sở Giao thông vận tải: Biên tập, cập nhật thông tin và dữ liệu của bản đồ ngành Giao thông vận tải.
- h) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Biên tập, cập nhật thông tin và dữ liệu của bản đồ ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch.
- i) Sở Thông tin và Truyền thông: Biên tập, cập nhật thông tin và dữ liệu của bản đồ ngành Thông tin và Truyền thông.
- k) UBND thành phố Pleiku: Biên tập, cập nhật thông tin và dữ liệu của bản đồ quy hoạch chung xây dựng thành phố Pleiku giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; bản đồ phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng của thành phố Pleiku; bản đồ địa chính của thành phố Pleiku; bản đồ giá đất, thửa đất của thành phố Pleiku.

2. Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan khác: Có trách nhiệm cung cấp tài liệu, thông tin liên quan khi có yêu cầu để phối hợp cập nhật dữ liệu.

3. Thời hạn và chu kỳ cập nhật dữ liệu

- Thông tin ngành, lĩnh vực dựa trên nền Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS phải được cập nhật trong vòng 30 ngày làm việc kể từ khi có quyết định phê duyệt, báo cáo liên quan hoặc các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực thi hành.

- Chu kỳ cập nhật dữ liệu: Các đơn vị cập nhật dữ liệu trong lĩnh vực mà mình quản lý theo chu kỳ 03 tháng/lần.

4. Khi phát hiện các lỗi phát sinh trong quá trình sử dụng hoặc sự cố không truy cập được phần mềm Hệ thống phải báo cáo kịp thời cho người quản trị hệ thống và lãnh đạo đơn vị để kịp thời xử lý.

Điều 8. Nội dung thông tin được khai thác, cung cấp từ Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS

Tùy theo đối tượng khai thác thì nội dung thông tin được cung cấp từ Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS phải phù hợp với quy định của pháp luật:

- 1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Nội dung thông tin được khai thác theo chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền được quy định.
- 2. Tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp: Nội dung thông tin được khai thác

theo quy định hiện hành.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm các cơ quan, đơn vị

1. Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan đầu mối kiểm tra, hướng dẫn, tổ chức và đôn đốc thực hiện Quy chế này.

2. Sở Tài chính: Căn cứ khả năng ngân sách, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để đơn vị thực hiện việc duy trì, cập nhật, nâng cấp Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS.

3. UBND thành phố Pleiku và các đơn vị, địa phương có liên quan (trong trường hợp Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS tiếp tục phát triển các cơ sở dữ liệu liên quan đến các địa phương) bố trí kinh phí để thực hiện cập nhật dữ liệu cho Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS, việc cập nhật phải có xác nhận của các cơ quan có liên quan.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để kịp thời xem xét, giải quyết./.
